**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN - LỚP: 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung/ chủ đề/****bài học** | **Mức độ đánh giá** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Câu TN** | **Câu TL** | **Tổng điểm** |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |  |  |
| 1 | **Phòng, chống bạo lực học đường** |  5 |   |   |   |   |   |   |   | 5 |   |  2.5 |
|   |   |  3 |   |   |   |   |   |  3 |   |  1.5 |
|  |  |  |  |  |  |  | 1 |  | 1 | 1 |
| 2 | **Quản lí tiền** |  3 |   |   |   |   |   |   |   |  3 |   |  1.5 |
|   |   |  3 |   |   |   |   |   |  3 |   |  1.5 |
|  |  |  |  |  | 1 |  |  |  | 1 | 2 |
| Tổng câu |  8 |   |  6 |   |   |  1 |  |  1 |   |   |   |
| Tỉ lệ % | 40% | 30% | 20% | 10% | 100 |
| Tỉ lệ chung | 70% | 30% | 100 |

**BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II**

**MÔN: GIÁO DỤC CÔNG DÂN - LỚP: 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung/ chủ đề/ bài học** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| 1 | **Phòng, chống bạo lực học đường** | **Nhận biết** - Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường. |  5 |   |   |   |
| **Thông hiểu** - Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường.- Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường. |   |  3 |   |   |
| **Vận dụng cao** Sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. |  |  |  | 1 |
| 2 | Nội dung 2: **Quản lí tiền** | **Nhận biết** Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả. | 3  |   |   |   |
| **Thông hiểu** Nêu được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả. |  | 3 |  |  |
| **Vận dụng** Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân. |  |  | 1 |  |
| Tổng |  | 8 câuTNKQ | 6 câu TNKQ | 1 câu TL | 1 câu TL |
| Tỉ lệ % |  | 40% | 30% | 20% | 10% |
| Tỉ lệ chung | 70% | 30% |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ II**

**MÔN GDCD 7**

**A. Trắc nghiệm: (7.0 điểm) Chọn câu trả lời đúng nhất.**

**Câu 1.**Biểu hiện của bạo lực học đường thể hiện ở hành vi nào dưới đây?

A. Nhắc nhở khi học sinh không thuộc bài.

**B. Xúc phạm danh dự của bạn cùng lớp.**

C. Phê bình học sinh trốn học.

D. Phân biệt đối xử giữa các bạn.

**Câu 2.** Biểu hiện nào sau đây thể hiện bạo lực học đường?

**A. Véo tai, giật tóc bạn khi không hài lòng.**

B. Mượn đồ dùng học tập của bạn nhưng quên trả.

C. Nhắn tin, gọi điện, mượn tiền của người khác.

D. Rủ rê, lôi kéo bạn trốn tiết.

**Câu 3.** Người phải chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng có độ tuổi từ

A. Người từ đủ 15 tuổi đến dưới 18 tuổi.

**B. Người từ đủ 14 tuổi đến dưới 16 tuổi.**

C. Người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

D. Người từ đủ 18 tuổi đến dưới 20 tuổi.

**Câu 4.** “Người chưa đủ 15 tuổi gây thiệt hại mà còn cha, mẹ thì cha, mẹ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại, nếu tài sản của cha, mẹ không đủ để bồi thường mà con chưa thành niên gây thiệt hại có tài sản riêng thì lấy tài sản đó để bồi thường phần còn thiếu”. Nội dung trên được quy định trong Bộ Luật nào?

**A. Bộ Luật Dân sự.**

B. Bộ Luật Hình sự.

C. Pháp lệnh Hành chính.

D. Bộ Luật Lao động.

**Câu 5.** Quản lí tiền giúp chúng ta

**A. chủ động chi tiền hợp lí.**

B. tốn kém thời gian quản lí .

C. có tiền chi tiêu thoải mái.

D. có tiền chơi game.

**Câu 6.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả?

A. Đầu tư cho tương lai.

B. Rèn luyện tiết kiệm.

C. Dự phòng cho trường hợp khó khăn.

**D. Nâng cao thu nhập hàng tháng.**

**Câu 7.** Biểu hiện nào sao đây **không** phải là bạo lực học đường?

A. Hành hạ, ngược đãi, đánh đập người khác.

B. Xâm hại thân thể, sức khỏe người khác.

C. Lăng mạ, xúc phạm nhân phẩm bạn cùng lớp.

**D. Tranh luận với bạn cùng nhóm khi thảo luận.**

**Câu 8.** Quản lí tiền hiệu quả giúp chúng ta rèn luyện đức tính

**A. tiết kiệm.**

B. siêng năng.

C. chăm chỉ.

D. khoan dung.

**Câu 9**. Nội dung nào dưới đây **không** phải là nguyên nhân của bạo lực học đường?

**A. Do áp lực học tập thi cử.**

B. Do sự tác động của các trò chơi bạo lực.

C. Do thiếu sự giáo dục từ phía gia đình.

D. Do thiếu hụt kĩ năng sống.

**Câu 10.** Nội dung nào dưới đây **không** phải là tác hại của bạo lực học đường?

A. Sự sợ hãi của nạn nhân.

B. Sự ám ảnh của nạn nhân.

**C. Sự nổi loạn của nạn nhân.**

D. Sự trầm cảm của nạn nhân.

**Câu 11.** Nguyên nhân khách quan nào góp phần gây ra bạo lực học đường?

**A. Sự phát triển của tâm lí lứa tuổi.**

B. Bản thân thiếu kiến thức.

C. Sự háo thắng của bản thân.

D. Sự ganh tị với bạn bè.

**Câu 12.** Việc làm nào sau đây **không** thể hiện nguyên tắc quản lí tiền?

A. Chi tiêu có kế hoạch.

B. Chỉ vay tiền thật sự cần.

C. Cần trả tiền vay đúng hạn.

**D. Mua những gì mình thích.**

**Câu 13.** Câu thành ngữ nào sau đây thể hiện nguyên tắc quản lí tiền ?

**A. Tích tiểu thành đại.**

B. Vung tay quá trán.

C. Kiếm củi ba năm thiêu một giờ.

D. Miệng ăn núi lở.

**Câu 14.** Việc làm nào sau đây thể hiện nguyên tắc quản lý tiền?

**A. Thu gom phế liệu.**

B. Nghỉ học đi làm kiếm tiền.

C. Làm tài xế xe ôm công nghệ.

D. Xin mẹ tăng thêm tiền tiêu vặt.

**B. Tự luận. (3.0 điểm)**

**Câu 15.** (2.0 điểm) Em hãy tự đánh giá về cách chi tiêu tiết kiệm của em trong hai tuần gần đây? Liệt kê hai giải pháp quản lý tiền hiệu quả mà em biết?

**Trả lời: Học sinh nêu được**

- Ghi ra danh sách những khoản em đã chi tiêu hợp lí trong hai tuần gần đây. (0,5 điểm)

- Đánh giá được tính hiệu quả của việc chi tiêu hợp lí đó. (0,5 điểm)

- Sau đó, em tự đưa ra giải pháp để chi tiêu hợp lí hơn trong thời gian tới. **(Học sinh có nhiều cách để quản lý tiền của mình, yêu cầu học sinh nêu được ít nhất 2 cách hợp lý thì đạt điểm tối đa 1.0 điểm)**

**Câu 16.** (1.0 điểm) Bạn A và bạn B mâu thuẫn với nhau. A rủ một nhóm bạn đánh B sau khi kết thúc buổi học. Chứng kiến sự việc trên em sẽ làm gì?

**Trả lời:**

- Em sẽ can ngăn hành động đó, không để các bạn đánh nhau, cũng không cổ các bạn đánh nhau.

- Giải thích cho các bạn biết đó là hành vi bạo lực, vi phạm đạo đức của học sinh, vi phạm pháp luật.

- Em sẽ khéo léo tìm cách để báo với thầy cô hoặc người lớn để tìm các giải quyết.